

Bản án số: 200/2018/HS-PT

Ngày: 11-5-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Văn Lê

2. Ông Vũ Thanh Lâm

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Thị Trúc Đào - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo Trần L, Nguyễn Thế B do có kháng cáo của bị cáo Trần L, Nguyễn Thế B đối với bản án hình sự sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần L, sinh năm: 1976, tại: TP. Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: đường Tân H, phường Y, quận Tân B, TP. Hồ Chí Minh; Học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: buôn bán; Con ông: Trần Q, sinh năm: 1946; Con bà: Trần Thị L, sinh năm: 1956; Vợ: Trần Thanh Th, sinh năm: 1983; Con: 02 người, sinh năm: 2005, 2009; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 25/5/2011, có hành vi đánh nhau bị Công an huyện Nhà Bè xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng (chưa đóng phạt).

- Ngày 11/10/2013, có hành vi đặt máy bắn cá ăn tiền tại nhà để tổ chức chơi bắn cá ăn tiền, bị Công an huyện Nhà Bè xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000 đồng (chưa đóng phạt). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/3/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thế B, sinh năm: 1975; tại: TP. Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Nguyễn Văn T, ấp 1, xã Long Th, huyện X, TP. Hồ Chí Minh; Học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: làm hồ; Con ông: Nguyễn Ngọc

H (Chết) và bà : Lưu Thị Th, sinh năm 1947; Vợ: Trần Thị Hoàng L (Chết); Con: 01 người, sinh năm: 2009; Tiền án: ngày 13/01/1999 bị Công an Quận 4 bắt. TAND TP.Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạt tiền bổ sung 20.000.000 đồng theo bản án số 1582/HSST ngày 04/8/1999 (bị can chưa nộp phạt 20.000.000 đồng); Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/3/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 20/01/2017, Trần L điện thoại cho Nguyễn Xuân V rủ đến bãi đất trống phía sau quán cà phê nhà Long trên đường Nguyễn Văn T thuộc ấp 1, xã Long Th, huyện X để đá gà ăn tiền, V đồng ý. V điện thoại cho Ngô Văn T đến chơi và mang theo con gà đến quán cà phê trên để đá gà ăn tiền với nhóm của L, thì T đồng ý. V, T đến quán cà phê của L thì gặp Ngô Văn Ph, Trần Văn Tr, Nguyễn Thế B. Tại đây, L đem cân ra cân 02 con gà đều nặng 2,6kg nên cấp độ đá đồng, số tiền cược 10.000.000 đồng, tổng số tiền thắng thua là 20.000.000 đồng. Trận gà này, L lấy tiền xâu 600.000 đồng. Sau khi thống nhất số tiền cược, L hùn 1.000.000 đồng, Th (chưa rõ nhân thân lai lịch) hùn 3.000.000 đồng, T và 02 hai thanh niên (không rõ họ tên, nhân thân lai lịch) hùn mỗi người 2.000.000 đồng. Do L tổ chức cấp độ đá gà, làm trọng tài thu tiền xâu, nên

L chỉ lấy băng keo ra băng cựa rồi bảo T thả gà cho nhóm L. Bên nhóm của V thì V băng cựa và thả gà, tham gia bên V có Phước hùn 8.000.000 đồng; còn lại V, T, Tr, B mỗi người hùn 500.000 đồng. Khi hai con gà đang đá chưa xác định thắng – thua thì Công an huyện X ập vào bắt quả tang, T, Th và hai thanh niên bên nhóm L chạy thoát. Tại Cơ quan điều tra, các bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với các đối tượng Th, T và hai thanh niên hùn tiền bên nhóm L để cấp độ đá gà với nhóm của V, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Minh Vu, Hồ Đông Đ, Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra xác định 03 đối tượng này có mặt ở điểm đá gà nhưng không tham gia, nên không có căn cứ xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 02 con gà đá (đã tiêu hủy);
- 01 cái cân màu xanh loại 05 kg (để cân gà), 02 cặp cựa gà bằng kim loại; 04 cuộn băng keo đã qua sử dụng (dùng để băng cựa gà).

- Thu giữ của Trần L: 800.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia 1187, màu đen.

- Thu giữ của Ngô Văn T: 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia 1011, màu đen.

- Thu giữ của Ngô Văn Ph: 01 điện thoại di động Samsung Model SM-J120H/ĐS, màu vàng.

- Thu giữ của Trần Văn Tr: 700.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia 310, màu vàng.

- Thu giữ của Nguyễn Xuân V: 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung J7, màu trắng.

- Thu giữ của Nguyễn Thái B: 1.000.000 đồng.

Toàn bộ số vật chứng trên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện X và Kho bạc Nhà nước huyện X chờ xử lý.

- Thu giữ của Nguyễn Minh V: 500.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia 5152, màu trắng; Hồ Đông Đ: 01 điện thoại di động hiệu Qsmart, màu xanh – đen; Nguyễn Văn H: 01 điện thoại di động Nokia 2700C. Toàn bộ số vật chứng trên xác định không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X đã trả lại toàn bộ cho V, Đ, H.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần L phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”; bị cáo Nguyễn Thế B phạm tội “Đánh bạc”.

1./ Áp dụng khoản 1 Điều 248; khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần L phải chấp hành là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2./ Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thế B 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt các bị cáo Ngô Văn T, Ngô Văn P, Trần Văn Tr, Nguyễn Xuân V, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/01/2018 các bị cáo Trần L, Nguyễn Thế B làm đơn kháng cáo với nội dung xin được xem xét hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần L, Nguyễn Thế B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, cũng như tội danh đã xét xử đối với hai bị cáo và nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt là thỏa đáng, bản thân các bị cáo L, B có tiền án, tiền sự. Do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo.

Trong phần đối đáp, đại diện Viện Kiểm sát và các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm của mình, không bên nào đưa ra những tình tiết mới cần phải tranh luận đối đáp thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 13 giờ ngày 20/01/2017, nhóm của Trần L gồm L hùn 1.000.000 đồng, Th (chưa rõ nhân thân lai lịch) hùn 3.000.000 đồng, Tèo và 02 hai thanh niên (không rõ họ tên, nhân thân lai lịch) hùn mỗi người 2.000.000 đồng và nhóm của V gồm Ph hùn 8.000.000 đồng; còn lại V, T, Tr, B mỗi người hùn 500.000 đồng. Hai bên cấp độ đá đồng, số tiền cược 10.000.000 đồng, tổng số tiền thắng thua là 20.000.000 đồng. Trận gà này L tổ chức cấp độ đá gà, làm trọng tài thu tiền xâu 600.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong L đem cân ra cân 02 con gà đều nặng 2,6kg (01 con gà nhóm của L và 01 con do T nhóm V mang tới) đôi bên cấp độ đá đồng trên bãi đất trống phía sau quán cà phê nhà L trên đường Nguyễn Văn T thuộc ấp 1, xã Long Th, huyện X. Khi hai con gà đang đá chưa xác định thắng – thua thì Công an huyện X ập vào bắt quả tang, T, Th và hai thanh niên bên nhóm L chạy thoát.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần L về tội “Tổ chức đánh bạc”, “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 1999 và bị cáo Nguyễn Thế B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết: Các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra cấp sơ thẩm

cũng xem xét đánh giá toàn diện về nhân thân các bị cáo L và B đều có nhân thân xấu, bị cáo L hai lần bị xử phạt hành chính (chưa đóng phạt). Riêng bị cáo Nguyễn Thế B có một tiền án bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 1582/HSST ngày 04/8/1999 bị cáo chưa được xóa án tích nay phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

[3] Hội đồng xét xử phúc thẩm xét bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, mức hình phạt tòa sơ thẩm xét xử là đã xem xét, cân nhắc, khoan hồng cho các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Long, Bảo không đưa ra tình tiết giảm nhẹ hình phạt mới nào và mức hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt là không nặng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo L, B và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của Trần L và Nguyễn Thế B; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần L phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”; bị cáo Nguyễn Thế B phạm tội “Đánh bạc”.

1./ Áp dụng khoản 1 Điều 248; khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần L** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần L phải chấp hành là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2./ Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thế B** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc:

Các bị cáo Trần L, Nguyễn Thế B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM;; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Nhà Bè; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- Chi cục THA huyện Nhà Bè; (1)
- TAND huyện Nhà Bè; (2)
- Công an huyện Nhà Bè; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà